

Số: 78 /QĐ-QLCL

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận sự phù hợp

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 29/2008/QĐ-BNN ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng thực phẩm thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5, địa chỉ số 57 Phan Ngọc Hiển, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, thực hiện việc chứng nhận hợp quy phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia:

- QCVN 02- 01:2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản – Điều kiện chung đảm bảo an toàn thực phẩm.

- QCVN 02-02:2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản – Chương trình đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm theo nguyên tắc HACCP.

- QCVN 02 - 03: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở chế biến thủy sản ăn liền - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- QCVN 02 - 04: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất đồ hộp thủy sản - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- QCVN 02 – 07: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất nhuyễn thể hai mảnh vỏ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- QCVN 02 – 08: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất nước đá thủy sản - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- QCVN 02 – 09: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Kho lạnh thủy sản - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
- QCVN 02 – 10: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở thu mua thủy sản - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
- QCVN 02 – 11: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Chợ cá - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
- QCVN 02 – 12: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cảng cá - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
- QCVN 02 – 13: 2009/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Tàu cá - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
- QCVN 02 – 16: 2012/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất nước mắm - Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm
- QCVN 02 – 17: 2012/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất thủy sản khô - Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm
- QCVN 02 – 18: 2012/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Cơ sở sản xuất sản phẩm thủy sản dạng mắm - Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

Mã số của Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5: **96-0020-BNN**

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này là 03 năm, kể từ ngày ký

Điều 3. Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5 có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận hợp quy phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu và phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Quản lý chất lượng thực phẩm thủy sản, Giám đốc Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 5 và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ KHCN&MT;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, CL1.

